

Handwritten notes and stamps at the top left of the page.

GIẤY BÀN
Hàng ngày 1.50
Hàng tuần 7.50
Hàng tháng 21.00

TIENG-DÂN

La Voix du Peuple

Trông đưa được
đưa, trông dân
được dân, nhân
nào thì quả này.

Chung quanh việc học chữ Tây

Trước tôi có viết bài "CHUNG QUANH VIỆC HỌC CHỮ TÂY" (T. D. số 924 ngày 18 juin) cốt chỉ chỗ trái lý của sự thi vào lớp nhì để như thế miên mà có bài am-lá và tập đọc Pháp-văn, trong khi môn Pháp-văn không được dạy nhiều ở ban sơ-học.

Nay xem trên báo *Trang-An* thấy có bài của một ông giáo-viên học bài tôi mà cho là một sự ngộ-nhận.

Tác-giả bài ấy lấy có rằng môn Pháp-văn là một môn dạy cường-bức (?) ở ban sơ-học từ lớp dự-bị, qua lớp sơ-học, trong hai năm ấy học-sinh học gần đến những 300 giờ, và học-sinh thi bằng sơ-học được mỗi năm ở Trung-ky vẫn có 3, 4 nghìn đầu bằng.

Thật ra thì không phải vậy. Vì các bài trên mà tác-giả cho rằng buộc học-sinh thi môn Pháp-văn vào lớp nhì để như thế thì là một sự ngộ-nhận, không gì là.

Ấy thế mà tôi vẫn lấy làm lạ, mà tôi càng lấy làm lạ hơn, là vì một người ở trong ty giáo-huấn, có am hiểu nhiều về việc học, mà còn không thấy cái chỗ lạ trên, đã làm nên mối lo cho tất cả những ai có con em đương ở vào trường-học phải học một môn mà trong chương-trình đã hạn-chế sự học.

Đáng lẽ tôi không phải cãi nhiều về bài ông giáo-viên, vì cái sự thật trong bài tôi theo ý chung của phụ-huynh học là chính họ đã nói: họ bày tỏ nỗi khổ của học-sinh, và đi đến nơi nào, tôi cũng vẫn nghe lời ta-thần. (Chứng cho lời này có bài của phụ-huynh học trả lời phiên về "sơ học chữ Pháp của học trò lớp sơ-dã", đăng ở T. D. số 925 ngày 23 juin). Nhưng đối với những người chưa có được bộ óc phán-đoan sáng sủa, có lẽ họ sẽ bị mấy chứng giả mạo mà mấy con số thống-kê mà tưởng đâu ông giáo-viên trên thành-lâm muốn giả cái "ngộ-nhận" cho phụ-huynh học-sinh, và lời bác bẻ rất có lý... thì là một điều đáng tiếc nữa. Vì thế nên tôi mới phải có bài này bày rõ các chỗ sai lầm ấy.

Tác-giả bài trên đã đem cái tiếng kêu môn dạy cưỡng-bức (matérialisme obligatoire) mà giả cho môn Pháp-văn, là rõ ràng đã hiểu một cái chương trình mà lâu nay đã bị phân-dùng, chỉ-trích. Vì bề là một môn dạy ở trường, có trong

chương-trình học-khóa, thì có môn nào là không-cưỡng-bức? Sơ sai như môn "tập-viết" (écriture), tập-vẽ (dessin)... cũng đều là cưỡng-bức cả, mà có phải học-sinh vì thế mà không coi như những môn phụ thường đến giờ ấy thì làm qua loa sao? Ấy nên việc cái tên môn dạy cưỡng-bức mà bôi-hồ cho sự học chữ Pháp trong kỳ thi lớp nhì để như thế niên, là chưa đủ.

Tác-giả lại muốn đem thống-kê ra mà làm lừa mắt độc-giả. Như là giờ học chữ Pháp ở lớp Dự-bị mỗi tuần 3 giờ, ở lớp Sơ-học mỗi tuần 5 giờ, hai năm hai lớp ấy đã có dạy những (3x4x9+5x4x9) = 288 giờ.

Tiếp là nói dạy những 300 giờ (chưa trừ ngày lễ, ngày nghỉ bất thường) nhưng tưởng trẻ con 10-12, 10 tuổi thì không được bao lâu mà nói chuyện học trong trường ấy giờ thì đã biết Pháp-văn theo các bài vở buộc chúng thi? Ta xem lại ngày trước giờ dạy Pháp-văn vẫn nhiều, mỗi ngày đều có dạy, mà các môn học khác cũng có dạy bằng Pháp-văn, thì trong hai năm ấy gần hoàn-toàn chuyên học Pháp-văn, bảo sao học-sinh không giỏi về môn ấy? Hướng như bài tôi đã nói, sự học Pháp-văn này có hại nhất là đối với học-sinh các trường dự-bị (écoles préparatoires). Các trường này không phải theo chương-trình lớp sơ-học (élémentaire) nhưng nay dưới chế-độ cũ hoặc chế-độ mới, các trường này vẫn có học-sinh thì yếu-luợc, mà vẫn có đến nhiều. Các học-sinh ấy muốn học thêm vẫn được thi vào lớp nhì để như thế niên và vẫn được đậu. Vậy bây giờ buộc phải thi vào lớp nhì mà có Pháp-văn, thì trước hết các học-sinh ấy phải bị loại, vì họ chỉ học chữ Pháp trong một năm, với số giờ mỗi tuần lễ, cộng dồn 100 giờ, thì phỏng có biết được gì đâu! Một vấn-tự ngoại-quốc gì mà muốn học thì cần phải tốn công-phu chuyên-cần trong những mấy năm mới mong hiểu được cơ-pháp của văn-ty Ky. Hướng đó là đối với những người không lớn có ý muốn học biết kia, chờ đợi với trẻ em 12 tuổi, thì không chưa mở mang thì làm gì mà hiểu biết môn học chưa dạy kỹ được. Đó, cái chỗ khuyết-diểm của sự thi chữ Pháp vào lớp nhì để như thế niên là thế.

CHUYÊN ĐỜI

"Anh hùng tương ngộ"

Đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ...

Đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ...

Đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ...

Đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ...

Đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ...

Đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ...

Đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ...

Đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ...

CHÍNH TRỊ VỚI KINH NGHIỆM

Chính trị là một việc rất khó, khó hơn hết thấy mọi việc. Nhà chính trị cần trong tay mình những sự thành bại của một chủ nghĩa, một lý thuyết, một mục đích, mà cả cái sinh mệnh của một số người hoặc của một dân tộc.

Cho nên nhà chính trị, ngoài sự học vấn uyên thâm ra, cần phải có kinh nghiệm. Vì chỉ có kinh nghiệm mới làm việc chính trị vững vàng. Kinh nghiệm là một điều kiện cốt yếu của chính trị.

Nhưng kinh nghiệm về chính trị, không phải chỉ một chồng tuổi trên đầu. Cũng chẳng phải ngồi mòn trên cái ghế "quang" hay là nằm trên các báo hằng ngày trải năm này qua năm nọ mà gọi là kinh nghiệm. Không, kinh nghiệm về chính trị cốt là cái nơi thực tế và thực hành. Sự biết và sự làm công đi với nhau, mới cho ta những kinh nghiệm đích xác.

Nhà làm chính trị, trước hết phải tiếp xúc với quần chúng, hành động với quần chúng. Nhà chính trị trước hết phải tập làm việc trong số người rất ít, để hiểu rõ tâm lý họ, và nếu không may có thất bại, sự thất bại đó không ảnh hưởng.

Kinh nghiệm còn ích cho nhà chính trị hơn nữa, vì nó tập luyện cho nhà chính trị những đức tính cần thiết như nhẫn nại, cần thận, trầm tĩnh, quả quyết, v... Nhà chính trị phải nhớ luôn luôn rằng mỗi một cái lệnh của mình đưa ra là có quan hệ đến sinh mệnh của một số người, một xã hội. Cho nên nhà chính trị phải thận trọng, sự biết trên mặt giấy hàng mấy quyển sách, không cho là đủ.

Xét trên dân chính trị của thế giới, ta sẽ thấy những tay cụ phách, những tay cụ phách, những tay cụ phách...

Đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ...

Đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ...

LUẬN-ĐÀN

Đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ...

Đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ...

Đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ...

Đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ...

Đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ...

Đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ...

Đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ...

Đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ...

Việc hai người lính Tây đánh chết người lính kho-đô

Tiêng-Dân số 910 ra ngày 6-6-31 đã đăng tin hai người lính Tây là Gilbert và Coquin đánh chết người lính kho-đô là Văn-Xuân năm 17-5 tại cầu sông Rung (Hà-tĩnh) vì Văn-Xuân chống lại sự cưỡng ép.

Sau mấy ngày thì thấy hai người lính Tây khác đến nhà đương cục thú xướng thay cho Gilbert và Coquin. Người ta đã cho là hai người lính kho-đô. Vì vậy người lính kho-đô học trò trường Pháp, Văn-Xuân, mục kinh vụ lý, hiện còn bị giam và nghe nói sẽ bị án tử hình hoặc bị xử tử. Vì vậy người lính kho-đô sau khi đánh Văn-Xuân.

Đó là thay đổi thế nào, sự đánh chết Văn-Xuân là việc đích xác không còn hồ nghi nữa.

Theo luật nhà binh, thông quan trên không nên tha thứ cái tội giết man ғы.

Đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ...

Đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ...

Đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ...

Đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ, đang đây anh hùng tương ngộ...

Bức thư gởi cho quan Tổng - đốc tỉnh Thái - bình

Mã báo này được gửi cho một người làm công ở Tân thế giới ở đây ngày 7 tháng 1 năm 1936.

Thái Bình (Tonkin)

Thái Bình (Tonkin)

Hôm Qua Lớn.

Tôi tên là Phạm-Bình-Ry quan làng Phụng-Trạch, tổng Cao-Mại, phủ Kiến-Anh, tỉnh Thái-Bình. Hiện nay tôi làm công cho Balletto de Commerce ở Nouméa (Nouvelle-Calédonie), kinh lý các khoản tiền bạc cho một việc sau đây:

Ngày trước kia, năm 1925 đến 1930, tôi đi lại làm ăn trong Nam Kỳ, trong khoảng đó thời kỳ đi lại của tôi rất rõ ràng, làm ăn có chừng mực; nhưng vì lúc đó làm ăn ngày một khó khăn, năm 1931 tôi có sang Thanh-Hoa đến Lào để tìm việc làm ăn. Ở Thanh-Hoa không tìm được việc làm, theo lệnh ở đó, khi về lại có lệnh cấm-cước lại số làm phóng bản báo. Rồi đó tôi về nhà tôi làm thì thấy quan trên đòi hỏi tôi và tôi lấy thẻ căn-cước của tôi để đi-trở-đi, mỗi khi gặp ngày gì... là thấy quan Phá sáo tôi lớn phách.

Tôi nghĩ tôi không làm điều gì mà cũng bị cái số kiếp vào sổ tình nghi, tôi có đưa đơn khiếu oan ở quan Bộ, mà nghĩ đến xét cho, sau chờ mãi không thấy gì, đi làm ăn dân xa thì không thể cầu cứu; gặp một dì Tân-thế-giới, tôi đem một sang đây. Mày nay ở Phá tôi, mỗi khi có quan mới thay đổi về thì lại sáo đòi hỏi tôi ở làng tôi.

Tôi trước nghĩ tôi là người làm ăn trong thiên hạ vẫn theo pháp luật, không hề phạm khoản gì, mà nay cũng bị ghi tên vào sổ tình nghi, thật là một điều có quan ngại, tôi trở cho đời sống của tôi nhiều. Vậy xin Quan Lớn ra ơn khoan hồng.

Nuôi ít chó cũng bị khinh bỉ

Ở nước Missouri thuộc về Bắc-Mỹ, có một làng tên là Pumpkin Centre, người ta gọi là thế giới thần tiên của chó. Làng chỉ có 204 tên dân mà có tới 5300 con chó. Người ta rất coi trọng chó, không bao giờ cho bị cái nạn cạo Ngao, cho đến chó mới lột lông mới ra chưa mở mắt, người ta cũng chăm sóc rất kỹ, khi nào có công việc làm ở trường, nhà cho chó ở, là thành phố xuất hiện ra ngay, đầu tiên mấy họ cũng làm. Dân làng kỳ người nào nuôi ít chó bị người ta coi không ra gì, có một anh buôn bán nhà nuôi 8 con chó, mà bị đi dân cư bị người đồng hương chế nhạo, cho là người mà thú vật cũng không ra.

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

THUỐC BỎ MẮT

hiệu chữ «NHƯT»

GIÁ:

1 bao	0402
13 bao	0420
150 bao	2300
400 bao	4400
1000 bao	8300

Tiền mua thuốc gởi cho
M. ĐĂNG-THUC
Nhà thuốc họ
THANH - PHONG
TAM-KY (QUẢNG-NAM)

soi xét lại cho tôi thả nào, tôi đợi ơn Quan Lớn vạn phúc.

Nay kính bái,
Phạm-Bình-Ry

Một kế hoạch rất to tát

(LẬP BIÊN ĐỊA - TRUNG - HẢI)

Tìm Mỹ-châu, đạo kinh Suez, đặt đường biển ở Đại Tây Dương v. v. đương nhiên có một kế hoạch rất to tát, không bao giờ cho bị cái nạn cạo Ngao, cho đến chó mới lột lông mới ra chưa mở mắt, người ta cũng chăm sóc rất kỹ, khi nào có công việc làm ở trường, nhà cho chó ở, là thành phố xuất hiện ra ngay, đầu tiên mấy họ cũng làm. Dân làng kỳ người nào nuôi ít chó bị người ta coi không ra gì, có một anh buôn bán nhà nuôi 8 con chó, mà bị đi dân cư bị người đồng hương chế nhạo, cho là người mà thú vật cũng không ra.

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

Thật là thế giới văn minh, cho đến người bạn người ở xã đã mất nhiều nhĩ!

biển Hồ-lập-tu, Ba-tu, rộng độ 600m², nước không sâu lắm, nắp công trình kỹ không cần nói. Đến biển La-da thì nơi hẹp nhất công độ 14 km, đắp đê rất khó, vì chỗ đó nước biển sâu nên lợi dụng nơi nước cạn (độ 30, 50 thước) công độ đắp dài đến 20km, công độ của cái đê dài đến 40km.

Về đời nước Ai-cập vào học còn kém, dùng công độ của người, trải trên 10 năm mới xây được Kim-lý-tháp, ngày nay khoa học phát đạt, dùng sức khoa học mà xây đắp bờ đê dài lớn này tưởng cũng dễ dàng.

Muốn làm công trình to lớn kỹ, cần phải liên hiệp, các nhà khoa học trên thế giới, các nhà tư bản hiện đại và cả bọn thất nghiệp nữa. Lại đem cả công trình Âu-châu sau cuộc đại chiến, ra làm vào sự nghiệp lớn lao này được thực hiện, thì công trình kỹ được lâu dài biết bao! Kế hoạch vận hà Suez của Nh-pha-Luân, bị người đời chế cười, phương châm vận hà Ba-na-mê của Liệt-tắc-bô-si, vẫn dở hình vốc. Song đã thực hiện rồi mà chưa có được cuộc khổ khổ ở Âu-châu. Âu-châu ngày nay cần có nhân vật vĩ đại hơn cả Mussolini, hơn cả Hitler, hơn cả Lenin xuất hiện ra, còn những quá bôm và đản độc ở mền nước A kia không giải quyết được cuộc nguy Âu-châu chết nào!

Vấn hóa đời xưa
Vấn hóa đời xưa ở miền dọc bờ Địa-trung-hải, trước văn hóa kỹ (có nạn Hồng-thủy). Địa-trung-hải chỉ một cái hồ, hết lúc nước sông dâng giá, nước biển tràn lên, làm chôn vùi La-da và, nước biển mới tràn vào Địa-trung-hải, theo các nhĩ lịch sử và địa chất học, thì lúc chôn vùi thành biển, bao nhiêu đời đại đô thị dọc theo bờ kỹ đều chìm vào biển cả, nay theo kế hoạch Liệt-tắc-bô-si, tức là trở ngược lại ở bờ biển La-da, dòng nhân công làm cho nước cạn thành được miếng đất rộng vậy.

Điều tra về diện tích
Diện tích Địa-trung-hải xấp xỉ ba triệu Nh-pha-bô, độ 280 vạn dặm vuông, một cái biển to lớn ở trong đất, ngang suốt khoảng giữa 2 châu Âu-Phi hiệp giáp nhau, thông qua biển Gibraltar ra biển Đại-Dương, thông qua biển Bo-lip-ti ra Hắc-bái, thông qua kinh Suez ra Hồng-hải, cái xuất lộ nước ở Địa-trung-hải thành hơi bao mất đi bao nhiêu, thì có nước ở các eo biển và sông Nh-pha-Luân, Lu-nô, Ba-ô, Ai-cập-mê chảy tới bờ biển. Song nước không có 3 cái cửa biển thông trên, thì nước sông kia có bồi đắp lại, nước biển Địa-trung-hải mỗi năm sẽ sụt xuống khá nhiều. Nguyên Địa-trung-hải mỗi năm lượng nước do eo biển La-da bỏ vào có 2.672 kilos thước cube, do Hắc-bái bỏ vào 520 kilos thước cube, mà

do kinh Suez thì rất ít. Do đại tây-dương và Hắc-bái chảy vào Địa-trung-hải mỗi phút đồng hồ có 92.408 thước cube, vậy nếu làm cách nào đem nước Đại-tây-dương và Hắc-bái chảy vào đó mà làm cho cạn đi, thì Địa-trung-hải sẽ thành một cái hồ, có thể khiến cho mặt nước nó sụt thấp hơn mặt nước biển đến 200 thước, như vậy thì đất lục địa kỹ sẽ bằng diện tích đất nước Ý.

Và lại, theo cách đắp đê làm cho mặt nước thấp hơn mặt nước biển, nước Hắc-bái đã làm lợi được 4000 cây số đất ruộng, như Địa-trung-hải mà làm thế, sẽ có 6000km² đất liền cây cối rất tốt, đất kỹ diện tích sẽ bằng toàn xứ Hắc-bái-dạo của Nhật-bản.

Đất đai dưới miền dọc bờ biển Ly-bai và Địa-trung-hải, chỉ làm theo kế hoạch Ba-lan đã làm, đất dưới mặt biển phải biến để khả năng, thì đất dưới biển Địa-trung-hải tương xứng không ít.

Một đầu đáng chú ý nữa, là dọc theo biển Địa-trung-hải mà phải biến ra đất, thì tìm được nhiều đất liền vào hòa đời xưa.

Sức điền cần dùng

Theo kế hoạch trước 60 năm nay về vùng sa mạc Tái-ngô-lạp (Savay, một xứ ở đông nam bộ nước Pháp) Luân-đôn - nó, người Pháp, năm 1835-86, có đề khởi nghị an dân nước tưới vào vùng sa mạc kỹ cho đất được tốt, cái án kỹ các nước có giới thiệu, nhận rằng muốn đất kỹ học kỹ cần phải thiết kế đúng «sức điền cần dùng»... đến như kế hoạch «Phiếm Âu» của Liệt-tắc-bô-si, «muốn làm cho biển Địa-trung-hải biến ra hồ» đây, phải «tạo một số chỗ điền rất lớn, thì cái đê Ba-la-da có thể có được (lưu lượng 7 ngàn 5 trăm mã lực). Như mặt nước Địa-trung-hải mà sụt xuống, thì các miền dọc theo bờ có thêm sức điền gió, sức điền nước phải sinh được nhiều».

Kế hoạch hóa biển ra hồ «thoạt trên, chưa biết ngày nào thực hiện, song ai cũng nhận là công trình to lớn, mà ở đời khoa học này biết bao công cuộc người xưa không mong tưởng mà nay thực hiện được, thì kế hoạch này cũng không phải là viễn vọng.

Nếu thế giới cứ dùng khoa học làm những công nghiệp to tát như thế, thay cho công cuộc đồng tâm, đờn ông để giữ người, thì ai biết rằng bài khoa học mà chẳng có tiếng gì than van cả.

H. A. thuật

Già hoặc trẻ

Muốn khỏi đau răng thì tập dùng thuốc CỎ-SI-TÁN của Hải-ngọc-đường (mỗi bao giá 0317) để sát răng. Xem trương 3 số báo vừa qua và số báo tới.

NGÀNH MỘT HUYỀN
VALDA
 TRONG MIỆNG
 Thị Khôi duy độc giết
 Khẩu, cừ, Khôi nòng nọc,
 cừ mồi, và lại Khôi nòng nọc.
 Có nghị mồi, bọ nhện, mồi
 ngâm được thuốc kỹ thì
 cũng hết liền.
 Ấy là mồi
 một thế thuốc thần diệu làm
 ĐỀ MÀ TRỊ
 các chứng bệnh ho hạc
 và tức ngực.
THUỐC HUYỀN
VALDA
 có bán trong các
 tiệm thuốc
 Có mua thì nhớ coi
 trên nắp hộp có hiệu nhà
VALDA
 MỜI THUẬT PHAI

Chung quanh việc học chữ tay

(Tiếp theo trang nhĩ)

biết rõ hơn ai hết, biết rõ hơn kế viết bài này nữa, biết rằng các học-sinh trúng tuyển về môn Pháp-văn tỉnh-nguyên đó, trước hết không cần phải là học-sinh vừa thi đậu kỳ thi tuyển-lược năm ấy và cũng không cần phải là toàn học-sinh ở các trường dự-bị, hoặc ở lớp sơ-học; mà bao nhiêu học-sinh khác ở lớp nhĩ đệ-nhất niên, hoặc lớp nhĩ đệ-nhiên, cũng có thể thi được. Như vậy cái số học-sinh thi đậu phần Pháp-văn có chừng gì về sức học Pháp-văn của ban sơ-học được?

Huống-chi chuyện-học của trẻ em ngày nay là một việc rõ ràng giữa tai mắt công chúng, ai cũng có thể trông thấy cái chỗ không thích-hợp của việc thi Pháp-văn cho học-sinh học-vào lớp nhĩ đệ-nhất niên; và như là các phụ-huynh học trở lại càng nghe thấy cái chỗ tệ hại kỹ mà là lãng than phiền. Bài tôi viết trước chỉ là để tỏ các mối lo than kỹ cho nhà có trách-nhiệm được rõ. Một cái tình thế đã như vậy, thì muốn bỏ-cứu nó chừng nào được, bỏ-cứu trong sự thật, cho có phải viện những chứng cứ yếu đuối và lý-thuyết mập mờ mà bỏ-cứu được sao?

Giang-Hạ

CUỘC XỔ SỔ ĐỒNG - PHÁP

Kỷ phát hành thứ nhất

XỔ NGÀY 11 THÁNG BAY TÂY NĂM 1936

800.000 và, mỗi vé giá một đồng (13)	
60 phần trăm chia cho các số trúng theo bản kế sau này:	
1 số trúng được	100.000
1	40.000
1	30.000
1	20.000
10	1.000
20	400
200	20
200	40
2.000	20

Các công sở mà thường có các công việc này là như sau: Kho Bạc, Thương Chánh, Giấy Thép, Văn phòng... và các viên chức, nhân lý, nhà thương mại cũng ít nhiều người khác đều có bản vé số. Muốn biết tên những người nào có bản, thì đến mấy nơi thường hay gặp gỡ thì sẽ rõ.

NHÂN CHỖ ?
Hạn thời bản vé, khắp trong xứ Trung kỳ, thì nơi trước, chỗ sau, nhưng chiều ngày mùng 01 tháng 7 tây năm 1936 là tức chỉ; duy chỉ ở kinh đô và các tỉnh kỹ, thì các số Kho Bạc còn bản cho đến 4 giờ chiều ngày mùng 10 tháng 7 tây, nhất định không còn nữa.

VIN TRITONIC MIXTURE TRITONIC PILULES TRITONIC

Ba thứ thuốc bổ rất quý dùng để trị bệnh thiếu huyết, mệt mỏi, ăn không tiêu, đau bụng, đau ruột rết mới khỏi, đàn bà ở - cơ yếu, v.v. v.v.

thiếu dùng rượu thì dùng VIN TRITONIC 1 lít 2350
thiếu dùng nước thì dùng MIXTURE TRITONIC 1 chai 0360
thiếu dùng hoàn thì dùng PILULES TRITONIC 1 chai 0380

PHARMACIE PHAM-DOAN-BIEM TOURANE

CÁC MÓN THUỐC ĐẠI-BỒ VÔ-VĂN-VÂN ĐÃ NỔI TIẾNG HAY

THUỐC BỔ CON NÍT. — Nguyên chất con nít bởi sự tự-vệ yếu. Tự-vệ yếu, ăn không tiêu, cảm-tiêu, thực-tiêu, bụng lớn nổi gân xanh, nước da vàng, dễ mề-hôi đầu, bụng vị-trên hăm hăm hoai, còn da học xương, ít ăn ít ngủ, uống thuốc NHÍ-KHOA BA-BỒ HOÀN mỗi hộp 0350, uống 10 ngày, thì kiện-tỷ mạnh vị và giải hết các chứng bệnh.

THUỐC BỔ ĐÀN ÔNG. — Người trí (trẻ thường hay bị đau thận, mộng-tiêu, di-tiêu và hoạt-tiêu xin xem rõ ở trang 2 báo Tràng An số nào cũng có nói rõ về bệnh kỹ và cách điều trị bằng thuốc TAM-TINH HẢI-CẦU-BỒ-THÂN và CỎ-TINH-HUÂN-TRƯỜNG. Còn như người lao tâm lực, muốn uống thuốc bổ cho mạnh khỏe, bổ tim, bổ thận, bổ óc, thần thể động mạp mạp, nên uống SÂM-NHUNG DƯƠNG-TÂM BỒ-THÂN, mỗi hộp 5 hào 1300, các bệnh đều hết, gương mặt trở nên tươi tốt.

THUỐC BỔ ĐÀN BÀ. — Đàn bà kỹ kinh-huyết làm cốt. Kinh-huyết không đều sinh ra nhiều chứng không kể xiết. Vậy các bà các cô nên uống thuốc mình không động khố, có bệnh này cũng biến sang ra bệnh khác nên uống thuốc SÔNG-LIỆU ĐIỀU-KINH VẠCH-ĐÁI-HOÀN, mỗi hộp 1 hào 0380. Thuốc này bổ huyết điều kinh và trừ huyết trắng. Huyết động sung túc, kinh kỹ đều thì thần thể trở nên tráng cường, con người động khỏe mạnh.

THUỐC BỔ ÔNG BÀ GIA. — Người già yếu tuổi cao, tức lớn, khí huyết suy kém, tự-vệ hư nhược, ít ăn, trong mình nhọc mệt, tay chân nhọc mệt, hay uống thuốc ĐIỀU-LINH ÍCH-THỌ-HOÀN, mỗi hộp 5 hào 1350, mỗi hộp 2 hào 0380 thì các bệnh đều hết, sức lực động thêm, sống lâu thêm tuổi. Thuốc này là thuốc đại-bồ giá trị hơn các thứ thuốc bổ khác.

CHI - CUỘC

VÔ-VĂN-VÂN
87, Rue Paul-Bert - HUE

UNE BONNE NOUVELLE pour les AUTOMOBILISTES

LA C^{ie} FRANCO ASIATIQUE DES PÉTROLES
met en vente pour les automobiles

l'huile **AEROSHELL**

qui était réservée jusqu'ici à l'Aviation

CETTE HUILE DE QUALITÉ TOUT A FAIT
SUPÉRIEURE EST UTILISÉE DEPUIS DIX ANS
PAR LES PLUS GRANDES LIGNES DE
NAVIGATION AÉRIENNE DANS LE MONDE.

Votre coupler Avion vous parvient chaque semaine **AEROSHELL**

par AIR FRANCE sans retard grâce à :

AEROSHELL

vous permettra de vidanger votre moteur
au bout de **3000 Kilomètres.**

AEROSHELL

HUILE DE QUALITÉ POUR AVIONS

HUILE DE LUXE POUR AUTOMOBILES

LỊCH SỬ VĂN HỌC NƯỚC Ý (ITALIE)

Một nước mà ngôn-ngữ không đồng nhau, nhà nước Tần chẳng hạn, mà có được một nền văn-học chói: chính vậy mới thấy một điều rất hiếm: Ngôn-ngữ không đồng, nhà Tần không vậy, và văn-học, chính-trị, kinh-lễ gì gì cũng chịu ảnh hưởng ấy mà thua sút người ta cả. Thế mà nước Ý thì khác: không chịu ảnh hưởng ấy chút nào. Vì thế nên trong lịch-sử văn-học thế-giới, nước Ý chiếm được một địa-vị khá vẻ vang, bắt đầu từ thời cổ - nghệ phục-hưng ở Án-châu. Người ta đã mệnh danh cho nước Ý lúc ấy là một thời-kỳ hoàng-kim vậy.

Vào khoảng thế-kỷ 11, nước Ý có một vị hoàng đế là Pháp đã bắt đầu cho nền văn-học của mình. Qua đến thế kỷ 12, trong nước lúc ấy đã thấy có 2 phái thi-nhân ra đời, một phái tên là Stellan School và một phái nữa tên là Tuscan School. Nhưng tựu trung chỉ có Alighieri Dante là một người có công xây nên 1 nền-thời văn-học quốc-ngữ cho nước Ý rất ngay ngắn lập lại trước hết là thời. Alighieri Dante ra đời, chẳng những một ngôi sao sáng, một nét quang vinh của nước Ý, mà lại là một sự rất vinh hạnh cho toàn cả thế-giới nữa. Ông là một tay trong tay với hai Án-châu văn nghệ phục hưng, người ta bảo ông là một văn học gia vĩ đại của thế-giới cũng là đáng vậy.

Sau Alighieri Dante, có một bậc thi-thánh tên là Francesco Petrarca. Ông này sinh năm 1304. Thời ông có ảnh hưởng đến đời sau một cách rất sâu xa thậm chí, phần lớn là nhờ ông điều du dương, tình từ vượt hẳn ra ngoài lối thường của các thi sĩ lúc ấy. Đến năm 1313

Giouanni Boccaccio ra đời: ông rất ưa lối văn xuôi. Thuở bé, ông sống một cuộc đời cực kỳ dễ dàng, ông cũng là bạn thân của Francesco Petrarca, ông hưởng thọ được 62 tuổi.

Trên văn đàn của Ý đại-lợi, sau Francesco Petrarca và Giouanni Boccaccio, thì lại hình như cảm hứng nghĩa là không có những bức tài hoa lỗi lạc như vậy ông ấy nữa; mãi đến thế kỷ thứ 15, tức năm 1474 mới xuất hiện một hy vọng vào đó là Lodovico Ariosto. Nhưng không nổi ông này nhà nghèo, nghèo lắm. Thuở bé ông phải đi ở với người ta, ông đi ra được 1 cuốn sách gọi là Orlando Furioso. Quanh quẩn mãi trong cuộc đời đời khổ, nên chỉ sau này ông không đi thi gì nữa để viết thêm nữa. Thật sự nghèo khổ nó giết hại tư tưởng ở chỉ của người ta. Đến năm 1533 thì ông chết.

Rồi đến Torquato Tasso 1544 - 1595 có vẻ cực khổ như thế này không, không biết, mà sau tác phẩm khá lừng lẫy trong pho lịch sử của Ý là cuốn Gerusalemme Liberata rồi cũng bị tàn lụi, không thấy ông viết thêm gì nữa.

Có lẽ bảo vì lúc bé ông có cho ra đời 2 tập sách nhỏ nhỏ - cuốn Aminta và Rinaldo - mà không được ai phê bình lấy một lời, vì thế nên ông chán đi. Nếu quả vậy thật thì ta không phục ông chút nào cả.

Từ đây mà lên, chúng ta thấy ở Ý đại-lợi chỉ sản xuất những bậc văn sĩ thì ít, mà ít thấy hay là không thấy có một nhà chính trị nào cả. Thời đến năm 1469 ông Niccolò Machiavelli sinh, ông này khuynh hướng chính trị tợn, nhưng

quốc dân ít hoan nghênh ông. Vì trong cuốn 41 vương luận (The Principe) của ông, phát biểu những tư tưởng mà lúc bấy giờ người ta cũng phê cho là trần truồng, cho đến một nhà phê bình Mỹ là John Macy cũng bảo như thế nữa.

Qua đến thế kỷ thứ 16, nước Ý mới thật là điêu đứng, văn học là thế cũng đời đời điêu đứng, số dĩ vì chính trị quá nghiêm nhặt, tôn giáo quá ép buộc của nước Tây-ban-nha mà ra... Vì chính trị, tôn giáo của Tây-ban-nha mà phần đông sĩ phu nước Ý chết một cách đau đớn thảm hại (như nhà triết học Giordano Bruno bị đốt cháy...). Từ đó về sau không thấy ai là người lỗi lạc nữa.

Đến thế kỷ thứ 18, có 2 ông: Carlo Goldoni (1707 - 1793), Vittorio Alfieri (1749 - 1803).

Carlo Goldoni viết nhiều lắm, được người ngoại quốc chú ý đến một cách đặc biệt. Ông viết cả thấy là 160 bộ sách, trong số ấy, người ta có dịch ra chữ Anh một ít. Năm ông 80 tuổi, ông còn cho ra một tập sách rất đáng, kể lại những ngày đi qua của ông trong mấy chục năm nữa.

Rồi thế kỷ 19, ông già hiếm có.

Còn Vittorio Alfieri chỉ viết trước sau được 19 bộ mà thôi, toàn là bi kịch cả. Nhưng đối với những "đức ông" văn sĩ của ta cũng hơn xấp mấy đi rồi.

Đến thế kỷ thứ 19, là lúc ở Án-châu đều nổi lên phong trào lãng mạn. Nước Ý cũng chịu ảnh hưởng ấy, mới có những người như Vincenzo Monti, Vgo Foscolo, A. Mauco và Giacomo Leopardi.

Tuy rằng đều nhận phong trào lãng mạn đó mà ra đời, nhưng kỷ

thực tư tưởng những ông này đều khác nhau cả: như Vincenzo Monti thì thường hay ca tụng những cảnh đẹp thiên nhiên; Vgo Foscolo lại nhiệt thành yêu nước; A. Mauco lại là một kẻ tin đồ rất chân thành của tôn giáo, còn Giacomo Leopardi là một bậc thi nhân có chân tài; ngoài những bài ca thương nước yêu đời, ông còn có những tác phẩm bằng văn xuôi rất có giá trị nữa.

Như trên đã nói, vì chính trị quá nghiêm ngặt của Tây-ban-nha, mà sau này mới có những ông trời tiền viết kịch giới về lối ái quốc, như ông G. B. Niccolini 1789 - 1861 chẳng hạn. Mà cũng vì đó sau này người Ý đều chúm chúm cả về sự cải cách chính trị rồi xao lãng văn học.

Phái chống cũng là một điều đáng kể.

Cuối thế kỷ 19, G. Carducci 1836 - 1907 ra đời. Ông viết một tập sách cực lực công kích xã hội, và sự chuyển chế của giáo hội. Cũng trong thời gian ấy, ông G. D'Annunzio thì nâng cao trình độ văn học của nước Ý được ngang hàng với những nước văn minh khác. Sự nghiệp ông rất vẻ vang, thi văn ông rất có ảnh hưởng... tức ở đây không đủ chỗ để nói rõ cho độc giả biết, vậy tôi chỉ nói vắn tắt rằng G. D'Annunzio là một bậc chân thi nhân gồm cả tư tưởng gia, hi kịch gia, chính trị gia và phi cơ gia nữa.

Năm 1914 là lúc ngọn lửa đại chiến ở Án-châu bùng bùng đốm ngời trời, những sĩ phu nước Ý đều muốn nhận cơ hội ấy để khôi phục lại lãnh thổ của mình. Thời vào khoảng tháng 6 năm 1915 bọn ông Luigi Russolo, Umberto Boccioni, Antonio Sant'Elia cùng nhau nhập

Muốn in tốt, mau, và
giá rẻ, nên đến nhà in

TIẾNG-DÂN

N 128 - Rue ĐÔNG-BA - HUẾ

Một bài viết tác trong văn giới ta, so với Chính phủ ngấm, Cung-oán của Truyện Kiều cũng là một áng văn chương nổi bật sắc của văn học nước ta mà ngày nay cần lưu truyền, là:

TÂN-CUNG-OÁN

PHÁC-TRUNG-NGỌC
giải - nghĩa và phê - bình

Bán tại nhà in Tiếng - Dân
mỗi quyển 0310

vào một quân đội... Nhưng sau gặp nhiều việc không may, người thì bị thương, người thì chết giữa trận, người thì bỏ ngựa mà chết. Mãi đến sau nước Ý chịu ảnh hưởng của văn học Pháp, rồi sản xuất ra 1 hàng văn sĩ chuyên về tả nghĩa tả chân như các ông Verga, Braccio, Giacosa, Praga v.v.

Từ đó, phái tả chân ở trong xã hội Ý được quốc dân hoan nghênh lắm. Nước Ý mà cường thịnh như ngày nay, công các nhà văn hào không phải là ít. Liều-ký-Lộ

NGƯỜI BIẾT THƯƠNG CON

Từ mới đến 6 tuổi, thường hay làm biếng bú, ọc sữa, khóc đêm, bôn uất hay là là tước, ngũ đó mồ hôi trắng, trong mình hầm nóng ngủ không thảng giấc, hay giật mình, hoặc tỷ vì yếu, ăn uống không tiêu, no hơi sinh ruột, sanh ra cam tích, thực tích, nhũ tích, bụng lớn kéo gân xanh, nước có ban trái, nóng mề mang, mau cho dùng HỒNG-NHI-TÂN hiệu

ÔNG-TIÊN ngoài sự bồi bổ xương cốt cho đứa nhỏ mau lớn, lại trừ diệt những bệnh trên đây hết sức công hiệu. Muốn biết chắc sự công hiệu của thuốc này trước khi cho dùng thuốc, qui ngài đem cân đũa nhỏ rồi cho dùng trong một tuần lễ, cân lại sẽ thấy đứa nhỏ nở nang và nặng cân hơn trước thập bội.

Mỗi hộp 0350
Cả bốn khắp Đại-tý nhà thuốc ÔNG-TIÊN

AEROSHELL

chì dùng để chạy tàu bay, nay hãng dầu Á-TÊ-Á đem bán để chạy xe hơi.



Trên mười năm nay, các hãng tàu bay lớn ở hoàn-cầu đều dùng thứ dầu thương hào hàng này cả.

Mỗi tuần-lễ hãng tàu bay **AIR-FRANCE** đem thơ từ đèn cho các ngài không bao giờ chậm-trễ là cũng nhờ thứ dầu **AEROSHELL**. Dùng dầu **AEROSHELL**, đi trên **3000** cây sô, máy xe các ngài mới phải chùi một lần.

là thứ dầu thượng hạng để chạy tàu bay
là thứ dầu đặc - sắc để chạy xe hơi.

VÀNG NHÂN TẠO

